

Số: /KH-UBND

Mường Lát, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Lập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn huyện Mường Lát giai đoạn năm 2022 – 2025.**

Thực hiện Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 09/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về lập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 848/KH-SYT ngày 05/3/2021 của Sở Y tế Thanh Hóa về lập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2021. Ủy ban nhân dân huyện Mường Lát xây dựng kế hoạch lập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn huyện Mường Lát giai đoạn năm 2022-2025 cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

##### **1. Mục tiêu:**

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 5349/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ Y tế về triển khai HSSKĐT toàn dân.

- Triển khai lập HSSKĐT cho toàn dân, bảo đảm mỗi người dân trong huyện có một hồ sơ sức khỏe điện tử, từng bước hình thành cơ sở dữ liệu về sức khỏe người dân tại huyện và kết nối với Trung tâm dữ liệu Y tế Quốc gia.

- Đến hết năm 2022, lập HSSKĐT cho trên 80% người dân toàn huyện và HSSKĐT được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên.

- Đến hết năm 2023, lập HSSKĐT cho 100% người dân toàn huyện và HSSKĐT được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên.

- Đến năm 2025 phần đầu toàn bộ người dân trong huyện có HSSKĐT, HSSKĐT được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên và được kết nối với tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên cả nước.

##### **2. Yêu cầu:**

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử tại huyện, đảm bảo quản lý đầy đủ các thông tin theo quy định tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, cung cấp các giao diện tương tác với Bộ Y tế, Sở Y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chuyên gia y tế và người dân.

- Thu thập trực tiếp thông tin sức khỏe của người dân hoặc thu thập từ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vào hồ sơ sức khỏe điện tử thông qua các tiêu chuẩn của ngành y tế và các quy định có liên quan.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Tiếp nhận phần mềm HSSKĐT và nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin**

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn huyện thực hiện tiếp nhận phần mềm HSSKĐT từ nhà cung cấp.

- Nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn huyện phối hợp với nhà cung cấp để nâng cấp các phần mềm đang sử dụng để liên thông, kết nối dữ liệu với công dữ liệu của HSSKĐT tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2022.

### **2. Triển khai cài đặt, thiết lập công cụ kết nối dữ liệu các phần mềm KCB với phần mềm HSSKĐT**

- Tại mỗi cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn huyện: Nhà cung cấp thực hiện xây dựng và triển khai cài đặt, thiết lập công cụ kết nối dữ liệu các phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở y tế hiện có với phần mềm HSSKĐT.

- Thời gian thực hiện: Năm 2022.

### **3. Đào tạo, tập huấn cho các cán bộ y tế sử dụng phần mềm HSSKĐT**

- Tập huấn hướng dẫn cài đặt và sử dụng phần mềm, hướng dẫn thực hiện Quyết định số 831/QĐ-BYT và nhập HSSKĐT vào phần mềm cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn xã, thị trấn

- Thời gian thực hiện: Năm 2022

### **4. Tạo lập HSSKĐT cho người dân trên địa bàn xã, thị trấn**

#### *4.1. Thông tin về hồ sơ sức khỏe cá nhân*

- Hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân theo mẫu tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế gồm 4 phần: Thông tin hành chính; Nhóm thông tin tiền sử và các yếu tố liên quan đến sức khỏe; Tiêm chủng; Khám lâm sàng và cận lâm sàng(*có phụ lục kèm theo*).

- Thông tin hành chính: tiếp nhận các thông tin sẵn có từ cơ sở dữ liệu dân cư của tỉnh Thanh Hóa và Bộ Y tế, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

- Các thông tin còn lại: được cập nhật một phần từ cơ sở dữ liệu của các cơ sở dữ liệu khám chữa bệnh công lập và ngoài công lập trong huyện. Tổ chức khám sức khỏe và nhập liệu để hoàn thiện thông tin theo quy định tại Quyết định số 831/QĐ-BYT.

#### *4.2. Thực hiện khám sức khỏe cho người dân trên địa bàn huyện*

- Lập HSSKĐT cho tối thiểu 80% dân số toàn huyện trong năm 2022.

- Trung tâm Y tế chủ trì, phối hợp với Bệnh viện đa khoa tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc phát hiện các bệnh không lây nhiễm cho người dân để cập nhật thông tin liên quan đến sức khỏe vào HSSKĐT theo 3 phương thức sau:

- Khám tại Trạm Y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi không đi học ở trường mầm non; Người cao tuổi, hưu trí; Người dân lao động tự do và các đối tượng khác.

- Khám tại các trường học cho trẻ em học trường mầm non; Học sinh các bậc học.

- Khám tại các cơ quan, đơn vị cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Những trường hợp đã khám sức khỏe trong vòng một năm thì không cần khám lại, chỉ cập nhật kết quả khám vào HSSKĐT để quản lý tại các Trạm Y tế xã, thị trấn (nếu kết quả khám sức khỏe định kỳ thiếu dữ liệu quản lý sẽ khám bổ sung). Trường hợp khi khám phát hiện có bệnh thì được tư vấn, điều trị tại Trạm Y tế hoặc chuyển tuyến theo quy định hiện hành.

- Cán bộ thực hiện khám sức khỏe, khám sàng lọc điền các thông tin vào hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân theo Quyết định 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017.

- Phát mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân theo hướng dẫn tại Quyết định 831 của Bộ Y tế cho các cơ sở y tế khám sức khỏe cho người dân.

+ Năm 2022: Triển khai 80% dân số xã, thị trấn

+ Năm 2023: Triển khai thêm 20% dân số xã, thị trấn

+ Các năm tiếp theo tiếp tục thực hiện khám sức khỏe cho người dân còn lại trong xã, thị trấn

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 - 2025.

### **5. Tổ chức cập nhật thông tin trên phần mềm HSSKĐT tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn xã, thị trấn**

- Phối hợp với nhà cung cấp phần mềm HSSKĐT để sử dụng phần mềm HSSKĐT và công cụ đã được đơn vị cung cấp xây dựng cập nhật, bổ sung các thông tin y tế có sẵn đang được quản lý tại các cơ sở y tế trên địa bàn xã, thị trấn. Các thông tin bổ sung gồm: Tiêm chủng mở rộng; phòng, chống suy dinh dưỡng; khám và quản lý sức khỏe học sinh; khám và quản lý sức khỏe người cao tuổi, quản lý thai nghén, khám và quản lý các bệnh không lây nhiễm, sức khỏe sinh sản... vào HSSKĐT.

- Trên cơ sở thông tin từ HSSKĐT, cán bộ nhập liệu sẽ nhập dữ liệu vào phần mềm SSKĐT và cập nhật dữ liệu theo yêu cầu. Thông tin về sức khỏe cũng được cập nhật thường xuyên vào các lần khám, chữa bệnh tiếp theo của người dân.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2022

## **6. Khai thác thông tin sức khỏe trên phần mềm HSSKĐT**

- Tài khoản phần mềm được cung cấp cho các cơ sở y tế và người dân thông qua cả cổng dữ liệu và ứng dụng trên điện thoại di động.

- Người dân được cấp tài khoản cá nhân và có thể theo dõi tình hình sức khỏe; cán bộ y tế trực tiếp điều trị cho bệnh nhân có thể xem được quá trình điều trị của bệnh nhân khi được cho phép.

- Cán bộ y tế của cơ sở được giao có trách nhiệm quản lý thông tin, sử dụng hệ thống thông tin vào các hoạt động theo dõi, thống kê, báo cáo, đánh giá tình hình bệnh tật, dịch bệnh tại địa phương.

- Cơ quan BHXH có thể theo dõi thông tin liên quan đến KCB BHYT.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2022.

## **7. Duy trì hệ thống HSSKĐT**

- Tiếp tục lập HSSKĐT cho những người chưa thực hiện; thường xuyên cập nhật, bổ sung các thông tin sức khỏe cá nhân khi người dân tham gia khám sức khỏe, khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế và từ các nguồn dữ liệu khác.

- Dữ liệu HSSKĐT của người dân được lưu giữ hàng năm thông qua việc thuê dịch vụ của nhà cung cấp phần mềm HSSKĐT.

- Chi phí duy trì HSSKĐT sau khi tạo lập và liên thông dữ liệu, đưa vào sử dụng với mức phí 1.000 đồng/1 hồ sơ/năm.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2022.

## **8. Công tác tuyên truyền vận động và thực hiện chăm sóc sức khỏe**

### *8.1. Tổ chức tuyên truyền, vận động*

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của việc lập HSSKĐT, qua đó để quản lý, theo dõi, chăm sóc ban đầu tại các cơ sở y tế.

- Tuyên truyền trên đài phát thanh huyện và đài phát thanh 08 xã, thị trấn mỗi tuần phát 02 lần/01 năm.

- Đưa các nội dung tuyên truyền và diễn biến của quá trình thực hiện lập HSSKĐT lên cổng thông tin điện tử huyện.

- Thời gian thực hiện: năm 2022 - 2023.

### *8.2. Thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe*

- Từ thông tin thu được qua khám bệnh (tiền sử bệnh tật gia đình, tiền sử bệnh tật cá nhân hoặc yếu tố nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe), các cơ sở y tế thực hiện tư vấn: phòng bệnh, khám sức khỏe định kỳ, theo dõi, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, chế độ sinh hoạt, luyện tập thể dục thể thao, chăm sóc sức

khỏe sinh sản, điều trị tại các Trạm Y tế hoặc chuyên tuyến khám, điều trị phù hợp với tình trạng bệnh lý người dân.

### **9. Thực hiện quy chế bảo mật hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân**

- Các cơ sở y tế thực hiện quy chế bảo mật hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân theo như Quy chế bảo mật HSSKĐT cá nhân theo quy định tại mục II, Chương II Luật An toàn thông tin mạng mà nhà cung cấp và Sở y tế đã phối hợp xây dựng.

- Thời gian thực hiện: năm 2022

### **10. Tổ chức hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết:**

- Tổ chức hội nghị triển khai toàn xã, thị trấn: Năm 2022

- Tổ chức hội nghị sơ kết 1 năm thực hiện: Cuối năm 2022

- Tổ chức hội nghị tổng kết: Năm 2025

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí mua phần mềm QLHSĐT: 50.000.000đ/năm (*Năm mươi triệu đồng chẵn*)

- Kinh phí thực hiện việc lập HSSKĐT trên địa bàn huyện Mường Lát được trích từ nguồn ngân sách của cấp huyện, cấp xã, thị trấn được phân bổ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trung tâm y tế huyện:**

- Là cơ quan thường trực có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch lập HSSKĐT trên địa bàn huyện chi tiết, cụ thể để triển khai đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, đạt mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với Trung tâm viễn thông VNPT tiếp nhận phần mềm quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn xã, thị trấn.

- Tổ chức lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ để triển khai kế hoạch. Tổ chức giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả về Sở Y tế theo đúng quy định.

### **2. Trung tâm viễn thông VNPT:**

- Cung cấp phần mềm HSSKĐT và hướng dẫn quản lý, sử dụng phần mềm, đảm bảo đường truyền ổn định, chất lượng tốt, đảm bảo các quy định về an toàn thông tin; Đẩy liên thông các dữ liệu sẵn có từ các phần mềm y tế và cơ sở dữ liệu BHXH tỉnh vào phần mềm HSSKĐT.

- Hướng dẫn tra cứu thông tin sức khỏe để người dung tra cứu, quản lý thông tin của mình.

### **3. Bệnh viện đa khoa huyện:**

- Chủ động nâng cấp các phần mềm quản lý khám, chữa bệnh hiện đang sử dụng tại đơn vị để đảm bảo đáp ứng yêu cầu liên thông, kết chuyển và cập nhật thông tin về khám, chữa bệnh của người dân vào cổng HSSKĐT tỉnh Thanh Hóa.

- Cùng phối hợp, tham gia các hoạt động chuyên môn để lập HSSKĐT cho người dân trên địa bàn huyện Mường Lát đạt mục tiêu đề ra.

#### **4. Phòng Văn hóa - Thông tin; Trung tâm văn hóa, Thông tin, Thể thao và du lịch huyện:**

- Chủ trì, triển khai công tác tuyên truyền về lợi ích việc lập HSSKĐT cho người dân huyện Mường Lát.

- Hướng dẫn đài phát thanh huyện mở thêm chuyên trang, chuyên mục, tin bài tuyên truyền về lợi ích, ý nghĩa của việc khám và lập HSSKĐT.

#### **5. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:**

- Hằng năm, căn cứ dự toán kinh phí và khả năng cân đối ngân sách địa phương để bố trí nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với Trung tâm y tế huyện Mường Lát và các đơn vị liên quan kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

#### **6. Bảo hiểm xã hội huyện:**

Phối hợp kết nối liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm và dữ liệu phần mềm HSSKĐT của huyện khi đơn vị chủ trì có yêu cầu.

#### **7. Phòng Giáo dục và đào tạo:**

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện phối hợp với các cơ sở y tế được giao nhiệm vụ tổ chức khám và lập HSSKĐT cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh các nhà trường.

#### **8. Văn phòng điều phối nông thôn mới:**

Tham mưu cho UBND huyện đưa nội dung triển khai thực hiện lập HSSKĐT cho người dân vào Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025.

#### **9. Các phòng, ban, cơ quan cấp huyện:**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình cùng phối hợp để thực hiện tốt nội dung kế hoạch lập HSSKĐT cho người dân trên địa bàn huyện.

#### **10. Đề nghị UBNDTTQ và các tổ chức hội, đoàn thể các cấp:**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tuyên truyền vận động đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia khám, lập HSSKĐT tại các cơ sở y

tế; vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ hoạt động lập HSSKĐT trên địa bàn huyện.

### **11. Các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn huyện:**

- Chủ động xây dựng kế hoạch, lập HSSKĐT của cơ quan, đơn vị mình; phối hợp với các cơ sở y tế trên địa bàn huyện thực hiện khám và lập HSSKĐT, khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh và người lao động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Cung cấp thông tin sức khỏe của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh của đơn vị mình cho Trung tâm y tế trên địa bàn để tích hợp vào HSSKĐT.

### **12. UBND các xã, thị trấn:**

- Căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch lập HSSKĐT tại địa phương chi tiết cụ thể để tổ chức thực hiện.

- Bố trí kinh phí hỗ trợ phục vụ cho công tác lập HSSKĐT và quản lý sức khỏe người dân theo hộ gia đình. Tiếp tục đầu tư củng cố cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trạm y tế xã, thị trấn và chỉ đạo các bộ phận liên quan tăng độ bao phủ BHYT theo lộ trình đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Chỉ đạo các Trạm y tế xã, thị trấn tổ chức điều tra, phân loại đối tượng để khám và lập HSSKĐT cho toàn bộ người dân trên địa bàn, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền trên hệ thống phát thanh xã về HSSKĐT và BHYT.

Trên đây là Kế hoạch lập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn huyện Mường Lát giai đoạn 2022-2025. Chủ tịch UBND huyện đề nghị các ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan nghiên cứu triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Y tế (b/c);
- Thường trực huyện ủy, HĐND (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện (P/h);
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Bình**